**Kết quả thu được**

**A close-up of a number

AI-generated content may be incorrect.**

**Câu 1: Quyền dân sự được xác lập từ các căn cứ nào?**

Naive Search:

Quyền dân sự trong pháp luật được xác lập từ nhiều căn cứ khác nhau, dưới đây là một số cơ sở quan trọng:

1. Hiến pháp: Điều chỉnh các quyền và nghĩa vụ của cá nhân với xã hội cũng như các quyền và trách nhiệm của xã hội đối với cá nhân.

2. Luật dân sự: Đây là bộ luật chính quy định về những quy tắc chung trong việc giao dịch, hợp đồng, sở hữu, quyền gia đình và thừa kế, trách nhiệm bồi thường thiệt hại...

3. Hợp đồng và thỏa thuận: Quyền dân sự cũng được xác lập từ các thỏa thuận giữa các bên, như việc mua bán, cho thuê hoặc thông qua các hợp đồng khác nhau.

4. Hiến chương của tổ chức kinh doanh hay công ty: Điều chỉnh quyền lợi của cổ đông và người quản lý, quy định về hoạt động kinh doanh...

5. Quyết định, lệnh của tòa án: Các quyết định, lệnh của tòa án là cơ sở pháp lý cho việc thực hiện các quyền và nghĩa vụ dân sự.

6. Hiệu lực pháp luật quốc tế: Đối với quan hệ của một quốc gia với nước khác thông qua các hiệp ước, quy tắc pháp lý quốc tế cũng đóng vai trò trong xác lập quyền lợi và trách nhiệm dân sự.

7. Tự quản lý của cộng đồng hoặc tổ chức xã hội như hội, ban hành các quy định nội bộ để điều chỉnh các hoạt động cá nhân và tập thể.

Những nguyên tắc trên được tổng hợp từ nhiều nguồn khác nhau nhằm đảm bảo tính toàn vẹn và phù hợp với luật pháp cũng như thực tế xã hội.

Local Search:

Quyền dân sự được xác lập từ một số căn cứ chính sau:

1. \*\*Vi phạm nghĩa vụ\*\*: Theo Điều 361, thiệt hại do vi phạm nghĩa vụ bao gồm thiệt hại về vật chất và thiệt hại về tinh thần. Thiệt hại về vật chất là tổn thất thực tế và có thể đo lường được từ tài sản bị mất hoặc giảm giá trị.

2. \*\*Ngăn chặn và hạn chế thiệt hại\*\*: Theo Điều 362, bên có quyền áp dụng các biện pháp cần thiết để ngăn chặn hoặc hạn chế thiệt hại xảy ra cho mình khi có vi phạm nghĩa vụ.

3. \*\*Bồi thường thiệt hại trong trường hợp bị vi phạm có lỗi\*\*: Nếu vi phạm nghĩa vụ dẫn đến thiệt hại và bên bị vi phạm có lỗi thì bên vi phạm chỉ phải bồi thường thiệt hại tương ứng với mức độ lỗi của mình (Điều 363).

4. \*\*Lỗi trong trách nhiệm dân sự\*\*: Có hai loại lỗi trong trách nhiệm dân sự: Lỗi cố ý và lỗi vô ý. Trong đó, lỗi cố ý xảy ra khi người đó nhận thức rõ rằng hành vi của họ sẽ gây thiệt hại cho người khác mà vẫn thực hiện và mong muốn hoặc mặc dù không mong muốn nhưng để cho thiệt hại xảy ra (Điều 364).

Tất cả những điều này đều được quy định trong văn bản "CÔNG BÁO/Số 1243 + 1244/Ngày 28-12-2015", mà số thứ tự và ngày của công báo được đề cập ở phía trên.

Global Search:

Sorry, I'm not able to provide an answer to that question.[no-context]

Hybrid Search:

Theo thông tin được cung cấp trong Knowledge Base của chúng tôi, quyền dân sự được xác lập từ các căn bản sau đây:

1. \*\*Việc vi phạm nghĩa vụ\*\*: Điều này đề cập đến việc một bên có trách nhiệm phải bồi thường thiệt hại nếu họ đã vi phạm nghĩa vụ của mình và gây ra tổn thất cho bên khác.

- Vi phạm nghĩa vụ có thể dẫn đến cả thiệt hại về vật chất và thiệt hại về tinh thần.

- Thiệt hại về vật chất là những tổn thất thực tế mà bạn có thể xác định được, chẳng hạn như tổn thất tài sản hoặc thu nhập bị mất hoặc giảm sút.

- Thiệt hại về tinh thần liên quan đến hậu quả tâm lý khi quyền lợi của một cá nhân bị xâm phạm.

2. \*\*Nghĩa vụ ngăn chặn và hạn chế thiệt hại\*\*: Bên có quyền áp dụng các biện pháp cần thiết để tránh việc thiệt hại xảy ra hoặc giảm thiểu thiệt hại cho chính mình nếu có khả năng làm như vậy.

3. \*\*Bồi thường thiệt hại khi có lỗi\*\*: Trường hợp vi phạm nghĩa vụ gây ra thiệt hại do một phần lỗi của bên bị vi phạm thì bên vi phạm chỉ phải bồi thường thiệt hại tương ứng với mức độ lỗi của mình.

4. \*\*Lỗi trong trách nhiệm dân sự\*\*: Lỗi có thể là lỗi cố ý hoặc lỗi vô ý, và chúng được xác định dựa trên nhận thức và mục đích của người gây ra lỗi.

Chúng tôi cũng khuyến nghị bạn tham khảo thêm thông tin từ Công báo Số 1245 + 1246 để hiểu rõ hơn về các vấn đề liên quan đến quyền dân sự.

Theo thông tin được cung cấp trong Knowledge Base của chúng tôi, quyền dân sự được xác lập từ các căn bản sau đây:

1. \*\*Việc vi phạm nghĩa vụ\*\*: Điều này đề cập đến việc một bên có trách nhiệm phải bồi thường thiệt hại nếu họ đã vi phạm nghĩa vụ của mình và gây ra tổn thất cho bên khác.

- Vi phạm nghĩa vụ có thể dẫn đến cả thiệt hại về vật chất và thiệt hại về tinh thần.

- Thiệt hại về vật chất là những tổn thất thực tế mà bạn có thể xác định được, chẳng hạn như tổn thất tài sản hoặc thu nhập bị mất hoặc giảm sút.

- Thiệt hại về tinh thần liên quan đến hậu quả tâm lý khi quyền lợi của một cá nhân bị xâm phạm.

2. \*\*Nghĩa vụ ngăn chặn và hạn chế thiệt hại\*\*: Bên có quyền áp dụng các biện pháp cần thiết để tránh việc thiệt hại xảy ra hoặc giảm thiểu thiệt hại cho chính mình nếu có khả năng làm như vậy.

3. \*\*Bồi thường thiệt hại khi có lỗi\*\*: Trường hợp vi phạm nghĩa vụ gây ra thiệt hại do một phần lỗi của bên bị vi phạm thì bên vi phạm chỉ phải bồi thường thiệt hại tương ứng với mức độ lỗi của mình.

4. \*\*Lỗi trong trách nhiệm dân sự\*\*: Lỗi có thể là lỗi cố ý hoặc lỗi vô ý, và chúng được xác định dựa trên nhận thức và mục đích của người gây ra lỗi.

Chúng tôi cũng khuyến nghị bạn tham khảo thêm thông tin từ Công báo Số 1245 + 1246 để hiểu rõ hơn về các vấn đề liên quan đến quyền dân sự.

Gemini:

Theo Điều 8, Bộ luật Dân sự số 91/2015/QH13, quyền dân sự được xác lập từ các căn cứ sau:

1. Hợp đồng.

2. Hành vi pháp lý đơn phương.

3. Quyết định của Tòa án, cơ quan có thẩm quyền khác theo quy định của luật.

4. Kết quả của lao động, sản xuất, kinh doanh; kết quả của hoạt động sáng tạo ra đối tượng quyền sở hữu trí tuệ.

5. Chiếm hữu tài sản.

6. Sử dụng tài sản, được lợi về tài sản không có căn cứ pháp luật.

7. Bị thiệt hại do hành vi trái pháp luật.

8. Thực hiện công việc không có ủy quyền.

9. Căn cứ khác do pháp luật quy định.

Mistral:

1. Hợp đồng. 2. Hành vi pháp lý đơn phương. 3. Quyết định của Tòa án, cơ quan có thẩm quyền khác theo quy định của luật. 4. Kết quả của lao động, sản xuất, kinh doanh; kết quả của hoạt động sáng tạo ra đối tược nghiệm trí tuệ. 5. Chiếm hữu tài sản. 6. Sử dụng tài sản, được lợi về tài sản không có căn cứ pháp luật. 7. Bị thiệt hại do hành vi trái pháp luật. 8. Thực hiện công việc không có ủy quyền. 9. Căn cứ khác do pháp luật quy định.

**Câu 2: Các chủ đề trong bài viết là gì?**

Naive Search:

Xin lỗi, tôi cần thêm thông tin để trả lời câu hỏi của bạn. Bạn có thể cung cấp cho tôi liên kết hoặc nội dung của bài viết mà bạn đang nói đến không? Việc này sẽ giúp tôi xác định và liệt kê chính xác các chủ đề được thảo luận trong bài viết.

Gemini:

Các chủ đề trong bài viết là: Quy định chung của Bộ luật Dân sự; xác lập, thực hiện và bảo vệ quyền dân sự; cá nhân (bao gồm năng lực pháp luật dân sự, năng lực hành vi dân sự, quyền nhân thân, nơi cư trú và giám hộ); pháp nhân (bao gồm định nghĩa, loại hình, điều lệ, cơ cấu tổ chức, năng lực pháp luật dân sự, trách nhiệm dân sự và các hình thức chấm dứt hoạt động); Nhà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam, cơ quan nhà nước ở Trung ương, ở địa phương trong quan hệ dân sự; hộ gia đình, tổ hợp tác và tổ chức khác không có tư cách pháp nhân trong quan hệ dân sự; tài sản (bao gồm khái niệm, đăng ký tài sản, bất động sản và động sản, quyền tài sản, các hình thức sở hữu); giao dịch dân sự; đại diện; thời hạn và thời hiệu; quyền sở hữu và quyền khác đối với tài sản; nghĩa vụ và hợp đồng.

Mistral:

1. Chủ sở hữu bất động sản chỉ được dựng cột mốc, hàng rào, tr ồng cây, xây

tường ngăn trên phần đất thuộc quyền sử dụng của mình.

2. Các chủ sở hữu bất động sản liền kề có thể thỏa thuận với nhau về việc dựng

cột mốc, hàng rào, trồng cây, xây tường ngăn trên ranh giới để làm mốc giới ngăn

cách giữa các bất động sản; những vật mốc giới này là s ở hữu chung của các chủ

thể đó.

**Câu 3: Hãy tóm tắt các ý chính trong bài viết.**

Naive Search:

Rất tiếc, nhưng tôi cần liên kết hoặc văn bản cụ thể để có thể tóm tắt các ý chính từ đó. Bạn có thể cung cấp thêm thông tin không?

Local Search:

Bài viết đề cập đến vấn đề pháp lý liên quan đến trách nhiệm dân sự khi có vi phạm nghĩa vụ và gây ra thiệt hại, cũng như khái niệm về lỗi cố ý và lỗi vô ý theo luật dân sự.

Trong trường hợp vi phạm nghĩa vụ và có thiệt hại phát sinh do một phần lỗi của bên bị vi phạm, thì bên thực hiện vi phạm chỉ cần bồi thường thiệt hại tương ứng với mức độ lỗi của mình.

Lỗi trong trách nhiệm dân sự được phân thành hai loại: lỗi cố ý và lỗi vô ý. Lỗi cố ý diễn ra khi người đó biết hoặc có thể biết trước rằng hành động của mình có khả năng gây ra thiệt hại cho người khác nhưng vẫn thực hiện hành vi và mong muốn thiệt hại xảy ra, hoặc chấp nhận thiệt hại dù không mong muốn.

Lỗi vô ý là trường hợp người đó không dự đoán được hành động của mình sẽ gây ra thiệt hại nhưng đã biết hoặc có thể biết trước rằng việc này có thể phát sinh, họ cho rằng thiệt hại sẽ không xảy ra hoặc có thể ngăn chặn được.

Tài liệu đề nghị bạn đọc tiếp Công báo số 1245 + 1246 để có thông tin cụ thể và chi tiết hơn về vấn đề.

Hybrid Search:

Bài viết đề cập đến khái niệm pháp lý về vi phạm trách nhiệm dân sự và lỗi của cá nhân trong việc gây thiệt hại cho người khác. Điều 364 của công báo số 1245 + 1246 nêu rõ hai dạng lỗi: lỗi cố ý và lỗi vô ý.

- \*\*Lỗi cố ý\*\*: Đây là trường hợp một cá nhân nhận thức rõ về hành động của mình có khả năng gây hại cho người khác nhưng vẫn tiếp tục thực hiện với sự mong đợi hoặc không mong đợi rằng thiệt hại sẽ xảy ra, dù đã biết rõ hậu quả.

- \*\*Lỗi vô ý\*\*: Trong trường hợp này, một cá nhân không nghĩ trước đến hành động của mình có thể gây thiệt hại cho người khác. Mặc dù họ phải biết hoặc có khả năng đoán được hậu quả mà hành động đó có thể gây ra, nhưng họ vẫn tiếp tục và coi trọng việc tránh thiệt hại có thể xảy ra.

Bài viết cũng đề cập đến trách nhiệm bồi thường trong trường hợp vi phạm nghĩa vụ của một bên với mức độ lỗi của mình.

Gemini:

Bộ luật Dân sự (số 91/2015/QH13) quy định về địa vị pháp lý, chuẩn mực ứng xử của cá nhân, pháp nhân trong quan hệ dân sự, bao gồm quyền, nghĩa vụ về nhân thân và tài sản. Luật nhấn mạnh vào nguyên tắc bình đẳng, tự do ý chí, độc lập tài sản và tự chịu trách nhiệm. Các quyền dân sự được bảo vệ trừ trường hợp bị hạn chế vì lý do quốc phòng, an ninh, trật tự, an toàn xã hội, đạo đức xã hội, sức khỏe cộng đồng. Luật cũng quy định về năng lực pháp luật và năng lực hành vi dân sự của cá nhân (người thành niên, chưa thành niên, mất năng lực, hạn chế năng lực), quyền nhân thân (họ, tên, dân tộc, hình ảnh, đời sống riêng tư...), pháp nhân (thành lập, hoạt động, giải thể...), nghĩa vụ (phát sinh, thực hiện, bảo đảm...), hợp đồng, thời hạn và thời hiệu, quyền sở hữu và các quyền khác đối với tài sản (chiếm hữu, sử dụng, định đoạt). Luật khuyến khích hòa giải trong quan hệ dân sự và nêu rõ cách thức bảo vệ quyền dân sự thông qua tự bảo vệ hoặc cơ quan có thẩm quyền. Luật cũng đề cập đến chế độ giám hộ, tuyên bố mất tích và chết, cũng như các trường hợp vô hiệu giao dịch.

Mistral:

1. Cá nhân, pháp nhân phải chịu trách nhiệm về việc không thực hiện hoặc thực hiện không đúng nghĩa vụ dân sự.

2. Bộ luật dân sự là luật chung điều chỉnh các quan hệ dân sự.

3. Trường hợp luật khác có liên quan không quy định hoặc có quy định nhưng vi phạm khoản 2 Điều này thì quy định của Bộ luật này được áp dục.

4. Trường hợp có sự khác nhau gi ữa quy định của Bộ luật này và điều ước quốc tế mà Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam là thành viên về cùng một vấn đề thì áp dục quy định của điều ước quốc tế.

5. Tập quán là quy tắc xử sự có nội dung rõ ràng để xác định quyền, nghĩa vụ của cá nhân, pháp nhân trong quan hệ dân sự cụ thể, được hình thành và l ập đi lập l ại nhi ều l ần trong một thời gian dài, được th ừa nh ận và áp d ụp rộng rãi trong một vùng, miền, dân tộc, cộng đồng dân cư hoặc trong một lĩnh vực dân sự.

6. Áp dục tương tự pháp luật

1. Trường hợp phát sinh quan hệ thuộc phạm vi điều chỉnh của pháp luật dân sự mà các bên không có th ỏa thuận, pháp luật không có quy định và không có t ập quán được áp dục thì áp d ục quy định của pháp luật điều chỉnh quan hệ dân sự tương tự.

2. Trường hợp không thể áp dục tương tự pháp luật theo quy định tại khoản 1 Điều này thì áp dục các nguyên tắc cơ bản của pháp luật dân sự quy định tại Điều 3 của Bộ luật này, án lệ, lẽ công bằng.

7. Chính sách của Nhà nước đối với quan hệ dân sự

1. Nhà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam, cơ quan nhà nước ở Trung ương, ở địa phương chịu trách nhiệm về nghĩa vụ dân sự của mình bằng tài sản mà được đại diện chủ sở hữu và thống nhất quản l ập không ch ịu trách nhiệm về nghĩa vụ dân sự của pháp nhân do mình thành l ập, bao g ồm c ả doanh nghi ệp nhà n ước, tr ừ tr ường h ợp

**Câu 4: Trong bài viết, tác giả giải thích thế nào về việc áp dụng tập quán?**

Naive Search:

Trong bài viết của mình, tác giả có thể đã giải thích việc áp dụng tập quán như sau:

Tập quán thường được hình thành và duy trì thông qua sự tái diễn liên tục trong thời gian dài. Việc áp dụng nó đòi hỏi một hành động lặp đi lặp lại một cách tự nhiên và không cần suy nghĩ nhiều, thường là do thói quen hoặc phản ứng điều kiện phản hồi.

Một số yếu tố có thể ảnh hưởng đến việc áp dụng tập quán bao gồm: sự thuận tiện của hành động, mức độ lợi ích mà tập quán mang lại, và cả tác động tâm lý xã hội (như cảm giác thỏa mãn khi thực hiện một tập quán nào đó).

Việc thay đổi hoặc giáo dục tập quán đòi hỏi kiên nhẫn và cố gắng liên tục để tạo ra những sự thay đổi mới trong hành vi. Điều này có thể đòi hỏi việc hiểu rõ nguyên nhân của tập quán cũ, xác định các trở ngại có thể xuất hiện khi áp dụng tập quán mới và cuối cùng là thực hiện một kế hoạch cụ thể để hướng dẫn quá trình thay đổi.

Tóm lại, tác giả có thể đã đề cập rằng việc áp dụng tập quán đòi hỏi một sự hiểu biết sâu sắc về bản thân và môi trường xung quanh chúng ta cũng như khả năng kiên nhẫn và quyết tâm để đạt được mục tiêu mong muốn.

Local Search:

Bài viết không cung cấp thông tin cụ thể về việc áp dụng tập quán. Tuy nhiên, từ ngữ được sử dụng trong văn bản có thể cho thấy cách tiếp cận của tác giả đối với việc này.

Theo như đoạn văn trên, bài viết nói đến trách nhiệm dân sự và lỗi (đôi khi gọi là vi phạm) trong bối cảnh đó. Lỗi có thể bị chia thành lỗi cố ý và lỗi vô ý.

Lỗi cố ý được mô tả là trường hợp một người nhận thức rõ rằng hành động của mình sẽ gây hại cho người khác nhưng vẫn thực hiện và mong muốn hoặc thậm chí không mong muốn thiệt hại xảy ra.

Lỗi vô ý là khi một người không dự đoán trước hành động của mình có khả năng gây hại cho người khác, mặc dù họ phải biết hoặc có thể biết trước rằng thiệt hại có thể xảy ra.

Bài viết nói đến công báo số 1245 + 1246 nhưng không cung cấp thông tin chi tiết về nội dung hay cách tác giả áp dụng các quy tắc hoặc tập quán trong bài viết này.

Để hiểu rõ hơn về việc áp dụng tập quán và trách nhiệm dân sự, bạn có thể tham khảo thêm phần giải thích trong công báo số 1245 + 1246 mà tác giả đề cập đến.

Hybrid Search:

Bài viết không cung cấp thông tin cụ thể về việc áp dụng tập quán như ta muốn tìm hiểu. Tuy nhiên, từ những thông tin mà chúng tôi có được trong Knowledge Base, chúng tôi thấy rằng bài viết đề cập đến một số khái niệm liên quan đến trách nhiệm dân sự và lỗi cố ý hoặc lỗi vô ý trong các trường hợp vi phạm nghĩa vụ.

Tác giả không trực tiếp nói về việc áp dụng tập quán. Nhưng từ ngữ của tác giả có thể cho thấy một khía cạnh nào đó của việc áp dụng tập quán, như là khi một người nhận thức rõ rằng hành động của mình có khả năng gây hại cho người khác nhưng vẫn thực hiện và mong muốn hoặc mặc dù không mong muốn nhưng để lại thiệt hại xảy ra. Điều này có thể liên quan đến việc đối tác cần tuân thủ các tập quán cụ thể để tránh vi phạm nghĩa vụ và gây thiệt hại.

Để tìm hiểu rõ hơn về vấn đề áp dụng tập quán mà bạn đang quan tâm, tôi khuyên bạn nên tham khảo thêm thông tin từ nguồn gốc của văn bản hoặc sử dụng một kiến thức chuyên môn liên quan.

Gemini:

Theo Điều 5 của Bộ luật Dân sự, tập quán là quy tắc xử sự có nội dung rõ ràng để xác định quyền, nghĩa vụ của cá nhân, pháp nhân trong quan hệ dân sự cụ thể, được hình thành và lặp đi lặp lại nhiều lần trong một thời gian dài, được thừa nhận và áp dụng rộng rãi trong một vùng, miền, dân tộc, cộng đồng dân cư hoặc trong một lĩnh vực dân sự. Tập quán có thể được áp dụng khi các bên không có thỏa thuận và pháp luật không quy định, nhưng tập quán áp dụng không được trái với các nguyên tắc cơ bản của pháp luật dân sự quy định tại Điều 3 của Bộ luật này.

Mistral:

Trong bài viết, tác giả giải thích trong một trang nào về việc áp dụp tập quán?